

Số: 93/TM-KHVL

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Nhà cung cấp

Căn cứ vào Quyết định số 580/QĐ-VHL ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc giao điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch và dự toán NSNN năm 2025 đối với Viện Kỹ thuật nhiệt đới, Viện Khoa học vật liệu; thực hiện đề tài “Nghiên cứu chế tạo và tính chất lớp phủ trên cơ sở nhựa acrylic polyol đóng rắn bằng polyisocyanate và hạt nano lai SiO₂-Ag biến tính silan” mã số CSCL13.02/24-25 do TS. Nguyễn Tuấn Anh chủ trì;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-VHL ngày 01 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc sáp nhập Viện Kỹ thuật nhiệt đới vào Viện Khoa học vật liệu;

Hiện tại, Viện Khoa học vật liệu đang xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư hóa chất cho đề tài mã số: CSCL13.02/24-25.

Viện Khoa học vật liệu kính mời Nhà cung cấp báo giá vật tư hóa chất theo các nội dung sau:

- Danh mục báo giá: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm (Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển,... Bên mua không phải trả thêm bất kỳ một chi phí nào).

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm.

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 17 giờ 00 phút ngày 22/9/2025.

- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng Tiếng Việt (Mẫu báo giá theo Phụ lục đính kèm).

- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng (đã ký, đóng dấu).

- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Quản lý tổng hợp - Viện Khoa học vật liệu - 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 0243 7568870.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Hoàng Anh Sơn

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thư mời báo giá số 33 TM-KHVL ngày 18/9/2025)

Kính gửi: Viện Khoa học vật liệu - 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
 Công ty/Cửa hàng chúng tôi kính gửi Quý Viện báo giá sau:

TT	Tên vật tư, hoá chất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Mã HS	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Bột nano SiO ₂				Mỹ		Dạng bột; Kích thước hạt ~ 12 nm; Độ pH 3,7 - 4,7; Diện tích bề mặt 175-225 m ² /g; Độ tinh khiết 99,8%	Lọ 100g	1			
2	Trimethoxy(1H,1H,2H,2H-heptadecafluorodecyl)silane				Mỹ		Dạng lỏng; Công thức hóa học: C ₁₃ H ₁₃ F ₁₇ O ₃ Si; Độ tinh khiết: 98%	Lọ 5g	1			
3	Vinyltrimethoxysilane				Mỹ		Dạng lỏng; Độ tinh khiết: 98%. Nhiệt độ sôi: 123 °C; Tỷ trọng ở 25 °C: 0.968 g/mL.	Lọ 500ml	1			
4	Nhựa Acrylic polyol				Thái lan		Dạng dung dịch; Hàm rắn: 69-71%; Chỉ số OH: 57-67 mgKOH/g	Kg	10			
5	Chất đóng rắn isocyanate				Trung Quốc		Dạng lỏng; Hàm lượng nhóm NCO: 21,8%	Kg	5			



6	Butanol				Đức	Dạng lỏng; Công thức hóa học: $\text{CH}_3(\text{CH}_2)_3\text{OH}$; tỷ trọng 0,81 g/cm ³ ở 20 °C; áp suất bay hơi 6,7 hPa (20°C)	Chai 1L	2		
7	Toluene				Mỹ	Dạng lỏng; Công thức hóa học: $\text{C}_6\text{H}_5\text{CH}_3$; Độ tinh khiết 99,5%; áp suất bay hơi 22 mmHg (20°C); tỷ trọng 0,86 g/mL ở 25 °C	Chai 2,5L	1		
8	p-Xylene				Mỹ	Dạng lỏng; Độ tinh khiết 99%; tỷ trọng 0,86 g/mL ở 25 °C; áp suất bay hơi 9 mmHg (20°C)	Chai 1L	2		
9	Acetone				Mỹ	độ tinh khiết 99,5%; pH 5-6; tỷ trọng 0,79 g/mL ở 25 °C; áp suất bay hơi 184 mmHg (20°C)	Chai 2,5L	2		

Ghi chú: Báo giá cần ghi chi tiết các nội dung về Hiệu lực của báo giá; Chất lượng hàng hóa; Thời gian, địa điểm giao hàng; Bảo hành hàng hóa và các điều kiện khác (nếu có).

Hà Nội, ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

